

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016
của Bộ Chính trị khóa XI “về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng,
hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”**

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 120-KL/TW****I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

Lâm Đồng là một trong 05 tỉnh khu vực Tây Nguyên, diện tích tự nhiên 9.773,5 km², có 12 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: 10 huyện và 02 thành phố, với 142 đơn vị hành chính cấp xã (111 xã, 31 phường, thị trấn); 1.376 thôn, tổ dân phố. Dân số toàn tỉnh là 1.309.875 người, với 47 dân tộc anh em cùng sinh sống. Trong đó, đồng bào DTTS chiếm 25,72%.

Trong những năm qua, kinh tế - xã hội của Lâm Đồng tiếp tục tăng trưởng khá; đời sống của nhân dân các dân tộc toàn tỉnh tiếp tục được nâng cao, kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 đạt và vượt 17/17 chỉ tiêu. Năm 2020, toàn tỉnh có 104/111 xã đạt chuẩn nông thôn mới (tăng 62 xã so với năm 2015, chiếm 94% tổng số xã; 04 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 01 huyện đang triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả. Tình hình an ninh chính trị ổn định; công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản như trên, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Đặc biệt, đại dịch Covid -19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân; công tác cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chuyển biến chậm; trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; đời sống, việc làm của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” (sau đây gọi tắt là Kết luận số 120-KL/TW).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 120-KL/TW**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của cấp ủy và chính quyền**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 382-CV/TU, ngày 01/3/2016 về việc thực hiện Kết luận 120-KL/TW của Bộ Chính trị để chỉ đạo các

cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong tỉnh triển khai thực hiện. Ngày 27/02/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”.

Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tiến hành đánh giá 03 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, việc đánh giá được tiến hành từ cơ sở đến tỉnh, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, nhìn nhận khách quan những kết quả đạt được trong 03 năm triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW trên địa bàn tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 2868 -CV/TU, ngày 19/9/2018 “V/v tiếp tục thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị”. Hàng năm, Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở của tỉnh đều tổ chức hội nghị sơ, tổng kết và ban hành các kết luận, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản đề cụ thể hóa các chủ trương của cấp ủy về việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở¹. Ngoài ra, trong 05 năm Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở tỉnh đã ban hành 70 văn bản đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo, báo cáo về kết quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.

2. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 120-KL/TW

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 120-KL/TW và các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tập trung quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, đảng viên, người lao động và các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức, chuyên sâu về nội dung như: Thông qua tổ chức hội nghị; lớp tập huấn²...; các hình thức trực quan sinh động: sân khấu hóa, hội thi, hội diễn...

¹ UBND tỉnh ban hành Công văn số: 1454/UBND-VX2, ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Công văn số: 3268/UBND-VX2, ngày 14/6/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước trên địa bàn tỉnh; Công văn số: 3758/UBND-VX2, ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua “Dân vận khéo” kết hợp với thực hiện dân chủ ở cơ sở; cải cách hành chính; Kế hoạch số: 2823/KH-UBND, ngày 14/5/2018 thực hiện đổi mới trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và triển khai “Năm dân vận chính quyền” 2018; Quyết định số: 1030/QĐ-UBND, ngày 01/6/2018 Ban hành quy định tiêu chí, thang điểm và phương pháp đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số: 861/UBND-VX2, ngày 19/02/2019 về triển khai Kế hoạch phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019; Văn bản số: 2259/UBND-VX2, ngày 19/4/2019 về triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2019; số 5120/UBND-VX2, ngày 15/8/2019 về tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch phối hợp “Năm dân vận chính quyền” 2019 trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo. UBND tỉnh đã phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số: 1863/KH-UBND-BDVTU, ngày 03/4/2019 về phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019; Kế hoạch số: 1424/KH-UBND-BDVTU, ngày 13/3/2020 về triển khai công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện “Năm dân vận khéo” 2020.

² Trong 05 năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Trường Chính trị tỉnh mở 05 lớp bồi dưỡng kiến thức về công tác dân vận và QCDC ở cơ sở cho cán bộ làm công tác dân vận các cấp; Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức 08 lớp tập huấn cho cán bộ công đoàn cơ sở về thực hiện QCDC cơ sở theo Nghị định 60/2013/NĐ-CP, Nghị định 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018 của Chính phủ về thực hiện dân chủ tại nơi làm việc trong doanh nghiệp cho cán bộ công đoàn và chủ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Năm 2019, LĐLĐ tỉnh phối hợp với Sở Lao động và Thương binh - xã hội tỉnh, BHXH tỉnh và UBND thành phố Bảo Lộc tổ chức Hội nghị đối thoại với 180 người sử dụng lao động, người lao động và công đoàn cơ sở doanh nghiệp tại thành phố Bảo Lộc, nội dung đối thoại liên quan đến tình hình chấp hành pháp luật lao động, khó khăn vướng mắc về thực hiện tiền lương, an toàn vệ sinh lao

Trong những năm gần đây, công tác tuyên truyền được triển khai thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông đại chúng³... Công tác tuyên truyền, quán triệt được phát huy hiệu quả, từ khâu đa dạng về hình thức, chú trọng về nội dung đã thu hút sự quan tâm, giúp cán bộ, đảng viên, người lao động và các tầng lớp nhân dân tiếp cận nhanh và nắm vững các nội dung cũng như văn bản liên quan về xây dựng quy chế dân chủ cơ sở, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về dân chủ và thực hiện quyền dân chủ.

3. Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Các cấp ủy địa phương phân công đồng chí phó bí thư, chủ tịch UBND làm Trưởng Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở. Hàng năm, Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở các cấp đều xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và kiểm tra việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; tham mưu cấp ủy chỉ đạo thực hiện và đưa vào chương trình kiểm tra của cấp ủy về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan hành chính Nhà nước đều phân công lãnh đạo và phòng chuyên môn trực tiếp theo dõi, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền và QCDC cơ sở của cơ quan, đơn vị. Qua đó, đã nâng cao hiệu quả thực hiện QCDC, phát huy quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân ở cơ sở.

4. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Hội đồng nhân dân các cấp thường xuyên duy trì và nâng cao chất lượng việc tiếp xúc cử tri định kỳ trước và sau kỳ họp Hội đồng nhân dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và những ý kiến phản ánh của cử tri; nâng cao hiệu quả công tác chất vấn và trả lời chất vấn của cử tri tại các kỳ họp, báo cáo kết quả giải quyết những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri giữa hai kỳ họp.

UBND các cấp duy trì tiếp dân, đối thoại giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật. UBND tỉnh chỉ đạo thanh tra Nhà nước rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các ngành liên quan tổ chức đối thoại, báo cáo UBND tỉnh kịp thời giải quyết.

Các cơ quan tư pháp đã nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo công khai, dân chủ, đúng pháp luật, xây dựng hình ảnh cơ quan bảo vệ

động, BHXH, BHYT, BHTN và thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc trong các doanh nghiệp...; Ủy ban MTTQVN tỉnh, Sở Nội vụ và Liên đoàn Lao động tỉnh đã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp đẩy mạnh công tác lồng ghép tuyên truyền, phổ biến Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI, Nghị định 04/2015/NĐ-CP và Nghị định 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

³ Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện Đề án “Chuyên mục dân vận khéo” trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh Lâm Đồng, thường xuyên đưa tin điển hình thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp Báo Lâm Đồng mở Chuyên trang “Dân vận khéo”; vận động cán bộ công chức trong hệ thống dân vận thường xuyên viết bài, đưa tin, tuyên truyền về điển hình thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở lên trang thông tin điện tử của Tỉnh ủy...

pháp luật là nơi bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, thực hiện tốt hơn chế độ dân chủ đại diện. Tích cực rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nhất là các quyền đã được Hiến pháp quy định. Tiếp tục thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

5. Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục tuyên truyền, giáo dục để đảng viên, cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân hiểu và thực hiện đúng các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của nhân dân. Các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh đã được tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa VIII), Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về việc Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn đề cao và phát huy quyền dân chủ đại diện của Nhân dân thông qua các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, hoạt động các ban của Hội đồng, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân để giám sát kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII). Qua đó, Nhân dân đã tin tưởng, phản ánh những tâm tư nguyện vọng và kiến nghị với chính quyền đúng nơi, đúng chỗ; các cơ quan quản lý nhà nước đã kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc do Nhân dân phản ánh, kiến nghị, cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

6. Công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

6.1. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy

Trong 05 năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập 02 Đoàn kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các kết luận của Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với Ban Thường vụ và các đồng chí là Bí thư và Phó Bí thư, Chủ tịch UBND, Trưởng Ban chỉ đạo QCDC ở cơ sở ở 03

huyện: Đức Trọng, Lạc Dương và Lâm Hà⁴

Sau mỗi đợt kiểm tra, Đoàn kiểm tra tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy có kết luận kiểm tra đối với từng cá nhân và tập thể được kiểm tra; Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh đã tham mưu chỉ đạo cấp ủy các địa phương bổ sung vào Chương trình kiểm tra, giám sát các nội dung kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các kết luận của Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch gắn kiểm tra, thanh tra kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng gắn với kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn.

6.2. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo

Ban Dân vận Tỉnh ủy là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh đã bám sát chương trình công tác của Ban Chỉ đạo hàng năm đề đơn đốc, nhắc nhở các Tổ công tác và các địa phương lãnh đạo triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở. Đồng thời, chỉ đạo các Tổ công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở các loại hình trên địa bàn tỉnh. Trong 05 năm, các tổ công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh đã thành lập 16 đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở các loại hình tại 131 địa phương, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp⁵. Sau mỗi đợt kiểm tra, tiến hành họp rút kinh nghiệm và thông báo kết quả kiểm tra đến cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

6.3. Công tác kiểm tra, giám sát của các ngành

Trong 05 năm qua, Liên đoàn Lao động tỉnh lồng ghép kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc trong doanh nghiệp theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP và Nghị định số 149/2018/NĐ-CP của Chính phủ tại 328 lượt doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Liên đoàn lao động các huyện, thành phố đã phối hợp với Ban chỉ đạo QCDC cấp huyện kiểm tra được 352 lượt doanh nghiệp, đạt 95,6%.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, thanh tra các cấp, các ngành đã ban hành kết luận và quyết định xử lý 600 cuộc (trong đó, có 510 cuộc theo kế hoạch và 90 cuộc thanh tra đột xuất); 3.436 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh

⁴ Năm 2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 18-KH/TU và Quyết định số 496-QĐ/TU, ngày 20/02/2017 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các kết luận của Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với Ban Thường vụ và các đồng chí là Bí thư và Phó Bí thư, Chủ tịch UBND, Trưởng Ban chỉ đạo QCDC ở cơ sở các huyện Đức Trọng và Lạc Dương. Năm 2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận 120-KL/TW, ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Lâm Hà và các đồng chí Bí thư, đồng chí Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện Lâm Hà.

⁵ Năm 2016: thành lập 02 đoàn kiểm tra 10 đơn vị, doanh nghiệp; năm 2017: thành lập 03 đoàn kiểm tra 36 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; năm 2018: thành lập 03 đoàn kiểm tra 22 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; năm 2019: thành lập 04 đoàn kiểm tra 33 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; năm 2020: thành lập 04 đoàn kiểm tra 30, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

tra, kiểm tra đã phát hiện sai phạm với số tiền 108 tỷ đồng, xử lý khác 23,5 tỷ đồng; thu hồi 84,03%. Hoạt động thanh tra đã phát hiện và kiến nghị khắc phục nhiều bất cập trong cơ chế, chính sách hiện hành, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực.

7. Công tác thành lập, kiện toàn và đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp

Ban Chỉ đạo QCDC các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn kịp thời khi có thay đổi về nhân sự, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ các thành viên, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; chủ động, tích cực giúp cấp ủy chỉ đạo gắn thực hiện QCDC ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Trên cơ sở chương trình công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC tỉnh, Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch thực hiện QCDC phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị.

Ngoài ra, Ban Chỉ đạo các huyện, thành đã chủ động, sáng tạo trong công tác tham mưu cho cấp ủy về tiêu chí đánh giá, xếp loại việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với các loại hình; tham mưu đưa nội dung thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo” và các phong trào thi đua yêu nước, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

8. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở

8.1. Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11)

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn trong những năm qua có nhiều chuyển biến tích cực. Phần lớn xã, phường, thị trấn đã triển khai thực hiện hiệu quả 11 nội dung cần phải công khai cho nhân dân biết như: các Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND cấp xã có liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân; các chương trình, dự án đầu tư tại địa bàn cơ sở; phương án đền bù, hỗ trợ, khi nhà nước thu hồi đất; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ công chức cấp xã; các loại thủ tục hành chính; phí, lệ phí và các nghĩa vụ khác của công dân; các quy định về chế độ chính sách đối với các đối tượng được thụ hưởng trên từng địa bàn cơ sở, khu dân cư.

Đối với các nội dung quy định dân được bàn và quyết định trực tiếp được hầu hết các địa phương, cơ sở triển khai thực hiện tốt như: chủ trương và mức đóng góp xây dựng kết cấu hạ tầng ở khu dân cư, các công trình xây dựng có vốn nhà nước và nhân dân cùng làm, các quy ước, hương ước của cộng đồng, các quy định, tiêu chí về xây dựng nông thôn mới...

Hình thức công khai được niêm yết tại UBND các xã, phường, thị trấn, nhiều nơi còn được niêm yết tại các điểm sinh hoạt cộng đồng ở từng khu dân cư, thông báo trên hệ thống truyền thanh tại cơ sở...nhiều nội dung, quy định về các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước được chính quyền tổ chức họp dân và thông báo rộng rãi... tạo điều kiện cho nhân dân được tiếp cận và nắm bắt thông

tin, phản ánh những bất khoản, thắc mắc trong việc triển khai thực hiện của chính quyền cơ sở.

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo với nhiều giải pháp đồng bộ và đạt được kết quả tích cực, góp phần đưa các xã sớm hoàn thành các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới. Từ việc làm cho “dân hiểu”, người dân đã đồng thuận, tự nguyện, tích cực tham gia thực hiện, đóng góp xây dựng nông thôn mới.

Các cơ quan hành chính Nhà nước và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính ở địa phương, đơn vị mình, đầu tư cả về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và bố trí nhân sự để thực hiện chế độ một cửa, một cửa liên thông tại các xã, phường, thị trấn đã tạo chuyển biến tương đối tốt ở các địa phương; nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ công chức. Qua đó, mối quan hệ giữa cán bộ và nhân dân ngày một tốt hơn, tệ quan liêu, hách dịch, cửa quyền ngày một giảm. Đơn, thư khiếu nại, tố cáo cũng được xem xét và giải quyết kịp thời, không để tồn đọng.

Công tác tổ chức tiếp dân được cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện thường xuyên, nghiêm túc tại trụ sở làm việc để kịp thời tiếp nhận, nắm tình hình kiến nghị, phản ánh của nhân dân. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với chính quyền, các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức đối thoại, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, hạn chế đơn, thư khiếu kiện vượt cấp, kéo dài.

Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở các xã, phường, thị trấn được quan tâm thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài cơ bản được quan tâm giải quyết dứt điểm, hạn chế phát sinh điểm nóng.

Công tác hòa giải tại cơ sở luôn được quan tâm, chú trọng thực hiện. Toàn tỉnh có 1.341 tổ hòa giải cơ sở, các tổ hòa giải được thành lập ở từng thôn, tổ dân phố. Đa số các hòa giải viên luôn được bồi dưỡng nghiệp vụ cơ bản về pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt và uy tín trong cộng đồng dân cư thuận lợi cho hoạt động hòa giải trong nội bộ Nhân dân. Trong thời qua, các tổ hòa giải đã tiến hành hòa giải các tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự. Nhìn chung, công tác hòa giải ở cơ sở từng bước được nâng cao về chất lượng, tổ chức và hoạt động ngày càng nền nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Từ đó, đã hạn chế tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo tại các địa phương.

Hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân (TTND) và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng (GSĐTCD) ở xã, phường, thị trấn được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo và tạo điều kiện hoạt động tương đối hiệu quả. Hàng năm, các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đều phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và hướng dẫn công tác kiện toàn, củng cố tổ chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Từ năm 2016 đến nay, các Ban TTND đã tổ chức giám sát, kiểm tra 289 vụ việc. Ban GSĐTCD đã tổ chức giám sát 1.273 công trình, dự án đầu tư xây dựng

từ các nguồn vốn do Nhân dân đóng góp, vốn Nhà nước và Nhân dân cùng làm và một số công trình 100% vốn Nhà nước đầu tư; được Nhân dân ủng hộ, từng bước củng cố niềm tin của Nhân dân; góp phần đảm bảo chất lượng và tính hiệu quả của các công trình được đầu tư xây dựng ở xã, phường, thị trấn.

Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đã góp phần quan trọng nâng cao ý thức về quyền làm chủ của Nhân dân, tác động tích cực đối với việc phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư; xây dựng nông thôn mới; đảm bảo an sinh xã hội; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, tạo động lực góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ sở; cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

8.2. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP)

Việc thực hiện dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 01/2016/TT-BNV của Bộ Nội vụ gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu được thực hiện nghiêm túc và ngày càng đi vào quy nền nếp.

Những nội dung cán bộ, công chức được biết, bàn, làm, kiểm tra, giám sát nêu trong Nghị định số 04/2015/NĐ-CP được các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đảm bảo. Hầu hết các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch công tác hằng năm, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; ban hành, sửa đổi, bổ sung nhiều quy chế, quy định, tăng cường giáo dục đạo đức, trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức như: quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản, quy chế xét thi đua, khen thưởng, quy chế phối hợp công tác giữa cấp ủy, chính quyền với công đoàn, quy chế tiếp công dân...

100% các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo theo quy định của pháp luật. Công tác cải cách hành chính của tỉnh được tập trung chỉ đạo quyết liệt và chuyển biến tích cực, góp phần làm tăng tính minh bạch, giảm bức xúc trong các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Từng bước triển khai có hiệu quả Đề án kiện toàn tổng thể bộ máy, CBCCVC các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm, Đề án tinh giản biên chế trong tất cả các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập⁶...

UBND tỉnh đã ban hành 94 quyết định cập nhật, bổ sung các thủ tục hành chính theo quy định của cấp có thẩm quyền; có 1.898 thủ tục hành chính đã được

⁶ Thực hiện rà soát để sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 10 sở, ngành, giảm 24 phòng chuyên môn. Tiến hành hợp nhất, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 58 đơn vị. Toàn tỉnh đã cắt giảm 159 biên chế công chức và 520 người lao động, tinh giản 334 người.

công bố. Trong đó, cấp tỉnh 1.438 thủ tục, cấp huyện 316 thủ tục và cấp xã 144 thủ tục.

Thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh và chỉ đạo củng cố, kiện toàn Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã, tạo sự chuyển biến tích cực trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” đã được triển khai thực hiện tại 100% cơ quan hành chính từ tỉnh đến cấp xã. Thực hiện chuyển giao việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của nhiều thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công tại các sở, ngành, địa phương cho cơ quan bưu điện thực hiện. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về đạo đức công vụ, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tính chuyên nghiệp, đáp ứng tốt nhu cầu của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc của nhân dân được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện, cụ thể:

Công tác tiếp công dân: Định kỳ hàng tháng Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức tiếp dân tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh cùng lãnh đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố đã tổ chức tiếp công dân, đối thoại với nhân dân trên tinh thần dân chủ, công khai, lắng nghe ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân. Tại các cuộc tiếp dân nhiều nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân đã được xem xét và trả lời trực tiếp. Đối với những vụ việc có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, ngành của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng liên quan, xem xét và giải quyết theo quy định.

Trong 05 năm, toàn tỉnh đã tiếp 14.402 lượt công dân với 17.916 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong đó, tiếp thường xuyên 9.443 lượt/11.101 người; tiếp định kỳ 4.959 lượt/6.815 người. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chủ yếu tập trung trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, về môi trường, chế độ, chính sách đối với người có công...

Xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Toàn tỉnh đã tiếp nhận 24.777 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong đó, 17.100 đơn đủ điều kiện xử lý. Trong 17.100 đơn đủ điều kiện xử lý có 4.641 đơn khiếu nại, 935 đơn tố cáo và 11.524 đơn kiến nghị, phản ánh. Đến thời điểm báo cáo đã giải quyết 2.214 đơn khiếu nại (đạt 95,1%) và 411 đơn tố cáo (đạt 94,9%).

Toàn tỉnh đã kết thúc kiểm tra, rà soát 24 vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP, ngày 19/9/2013 và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP, ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành quyết định giải quyết, văn bản trả lời, thông báo chấm dứt thụ lý giải quyết và chỉ đạo xử lý 23 vụ việc; còn lại 01 vụ việc đang xác minh bổ sung một số nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh (vụ bà Trần Thị Huệ, huyện Đức Trọng).

Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC, nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người

dân đã được lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chỉ đạo triển khai thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số: 5648/KH-UBND, ngày 04/9/2019 triển khai tổ chức Phong trào thi đua “cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lâm Đồng thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019 - 2025” nhằm triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg, ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã ban hành quy chế văn hóa công sở, quy định về tiêu chuẩn đạo đức của CBCCVC. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của CBCCVC, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, phân công rõ trách nhiệm cho CBCCVC trong giải quyết công việc. Do đó, chất lượng công việc ngày càng được nâng lên. Bên cạnh việc kiểm tra CCHC theo kế hoạch, các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh đều thành lập tổ thanh tra công vụ nhằm thực hiện việc thanh tra, kiểm tra chế độ công vụ của đội ngũ CBCCVC đối với việc chấp hành giờ giấc làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Qua việc thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động cơ quan đã tạo được không khí dân chủ, tăng cường đoàn kết nội bộ và nâng cao vai trò làm chủ, phát huy tinh thần sáng tạo, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh. Tăng cường gắn bó với nhân dân góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.

8.3. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc (theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP và Nghị định số 149/2018/NĐ-CP)

Thực hiện dân chủ tại nơi làm việc theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP và Nghị định số 149/2018/NĐ-CP được các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quan tâm triển khai và có nhiều chuyển biến tích cực trong các loại hình doanh nghiệp. Qua kiểm tra cho thấy, phần lớn các doanh nghiệp đều xây dựng được quy chế thực hiện dân chủ cơ sở; thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể (TUŁĐTT) có nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật; các doanh nghiệp được kiểm tra đều có xây dựng các loại nội quy, quy chế trong nội bộ như: Nội quy lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, quy chế phối hợp giữa Công đoàn với Ban giám đốc doanh nghiệp, quy chế thực hiện dân chủ trong doanh nghiệp theo tinh thần Nghị định số 149/2018/NĐ - CP.

Hàng năm, có khoảng 90% doanh nghiệp tổ chức Hội nghị người lao động theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP. Trong đó, phần lớn doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động đúng định kỳ, phát huy được dân chủ trong doanh nghiệp; tỷ lệ CĐCS doanh nghiệp tham gia xây dựng QCDC cơ sở đạt 100%; có 368/368 (100%) doanh nghiệp thực hiện đối thoại tại nơi làm việc.

Các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đã phối hợp với ban giám đốc tổ chức Hội nghị người lao động. Nội dung chủ yếu của Hội nghị người lao động: bàn biện pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đánh giá việc thực hiện TUŁĐTT, chế độ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc; trực tiếp bầu Ban Thanh tra nhân dân, xây dựng quy chế về tiền lương, tiền thưởng, quy chế an toàn vệ sinh lao động, nội quy lao động, quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng và các chỉ tiêu liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động. Đa số

doanh nghiệp đã tổ chức đối thoại với người lao động và xây dựng quy chế đối thoại theo quy định. Trong các cuộc đối thoại những thắc mắc của người lao động đều được lãnh đạo doanh nghiệp phối hợp với công đoàn xem xét, phân tích, giải quyết kịp thời, xây dựng mối quan hệ lao động đồng thuận, hài hòa, ổn định, tiên bộ trong doanh nghiệp.

Nhìn chung, các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối thực hiện quy chế dân chủ tốt, bài bản, quy củ hơn các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân. Tổ chức công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp đã phát huy vai trò là người đại diện, phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; phối hợp chặt chẽ với người sử dụng lao động thực hiện quy chế dân chủ tại doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

Việc triển khai có hiệu quả giữa thực hiện QCDC với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương đã làm chuyển biến nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ trong các cấp ủy, các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân, ý thức về dân chủ trong xã hội được nâng lên. Quyền làm chủ của nhân dân được phát huy trong các lĩnh vực của đời sống xã hội bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện.

Mối quan hệ trong phối hợp công tác giữa cấp ủy, chính quyền với MTTQ và các đoàn thể nhân dân thường xuyên và chặt chẽ hơn trong công tác vận động nhân dân, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, trong xây dựng nông thôn mới. Phát huy nội lực trong Nhân dân để đầu tư sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, giúp nhau giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội theo phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm...

Qua 05 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW trên địa bàn toàn tỉnh, đã được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả và đã đi vào cuộc sống; Nhân dân đã tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, tham gia các công việc của Nhà nước, xã hội và của cộng đồng dân cư.

Quan hệ phối hợp giải quyết công việc giữa cơ quan nhà nước, cán bộ công chức và nhân dân được thuận lợi, dân chủ, công khai mang lại hiệu quả thiết thực; xây dựng và phát triển nhiều mô hình, điển hình gắn với các phong trào, các cuộc vận động của từng cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Các cấp ủy đảng chỉ đạo triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với triển khai Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về "Tăng cường xây

dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ", Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII" Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".

Hội đồng nhân dân các cấp tích cực đổi mới, công khai, tăng cường tính tranh luận, phản biện, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Công tác quản lý, điều hành của các cấp chính quyền chuyển mạnh theo hướng cụ thể, gần dân, sát dân và vì dân phục vụ; các chính sách của Nhà nước được các cấp chính quyền tổ chức thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Công tác đối thoại, tổ chức hội nghị người lao động, góp phần hạn chế tranh chấp lao động, đình công...

Hoạt động của MTTQ, các tổ chức thành viên có nhiều chuyển biến tích cực, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đi sâu, đi sát cơ sở, gần dân và sát dân để kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, phản ánh của Nhân dân. Tập trung nhiều hơn cho công tác tuyên truyền, vận động nhân dân cùng thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật của nhà nước; nâng cao ý thức trách nhiệm của từng người dân trong đóng góp ý kiến tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền. Phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát” được tôn trọng và triển khai thực hiện trên tất cả các lĩnh vực đời sống, quyền làm chủ của Nhân dân ở cơ sở tiếp tục được phát huy, tạo sự đồng thuận, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội tại cơ sở... củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý điều hành của Nhà nước.

Kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở đã góp phần đưa kinh tế - xã hội của địa phương phát triển, thực hiện xóa đói giảm nghèo có kết quả rõ rệt, nhất là trong xây dựng nông thôn mới thu được nhiều kết quả quan trọng, đã nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Đặc biệt, là Nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hoạt động của chính quyền các cấp đã có sự chuyển biến mạnh, cải cách thủ tục hành chính đã có nhiều chuyển biến tích cực. Khối đại đoàn kết nhân dân các dân tộc trong tỉnh được giữ vững, ổn định; tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị, xã hội từ tỉnh đến cơ sở, nhất là người đứng đầu đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định rõ việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; gắn việc phát huy dân chủ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát” được các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tôn trọng và thực hiện nghiêm túc,

đã phát huy đầy đủ quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Nhận thức và sự hưởng ứng, đồng thuận của Nhân dân về dân chủ và thực hành dân chủ ngày càng được nâng lên. Dân chủ trong sinh hoạt Đảng, trong quản lý, điều hành của bộ máy Nhà nước các cấp được chú trọng. Bầu không khí dân chủ trong xã hội, trong sinh hoạt cộng đồng được mở rộng.

Các chính sách của Nhà nước được các cấp chính quyền tổ chức thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; các hoạt động cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được chú trọng; công tác củng cố, kiện toàn, phân công nhiệm vụ, rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo QCDC cơ sở các cấp được quan tâm.

3. Hạn chế, yếu kém

Một số cấp ủy, chính quyền chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện QCDC, nhất là người đứng đầu; thiếu kiểm tra, đôn đốc trong quá trình thực hiện QCDC ở cơ sở.

Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số địa phương, cơ sở nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn lúng túng, hiệu quả chưa cao. Công tác tuyên truyền, vận động tập hợp và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân còn hạn chế.

Cải cách thủ tục hành chính chưa đạt hiệu quả cao, vẫn còn một số cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ chưa thể hiện hết tinh thần, trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Một số địa phương, tỉ lệ giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn còn cao nhưng báo cáo kết quả cải cách hành chính chưa đúng với thực trạng, còn nặng về thành tích.

Nhiều doanh nghiệp chưa thực hiện tốt QCDC, chưa thực hiện tốt các chế độ tiền lương, tiền thưởng và một số quyền lợi đối với người lao động. Một số doanh nghiệp còn nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Chất lượng TULĐTT ở một số doanh nghiệp còn hình thức; chủ yếu sao chép lại Bộ Luật Lao động, chưa thể hiện những điểm thỏa ước có lợi, cụ thể hơn cho người lao động so với pháp luật quy định. Việc tổ chức lấy ý kiến người lao động và thương lượng trước khi ký kết và công khai thỏa ước chưa được chú trọng. Các doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn chưa thực hiện thương lượng và ký thỏa ước lao động với ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp.

Hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở trong một số cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở chưa cao; thiếu tính chủ động, hoạt động còn hình thức; các thành viên Ban Chỉ đạo chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện QCDC ở cơ sở; chưa xác định rõ trách nhiệm của các thành viên.

Hoạt động của Ban TTND, Ban GSĐTCD ở một số nơi hiệu quả chưa cao, còn mang tính hình thức; chưa phát huy chức năng giám sát, nội dung giám sát đơn

giản, còn chung chung; vai trò giám sát đối với một số công trình ở địa bàn khu dân cư có vốn đầu tư 100% của nhà nước còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều đơn vị chưa xây dựng được kế hoạch hoạt động của Ban TTND. Năng lực, trình độ của thành viên Ban TTND, Ban GSĐTCD còn hạn chế nên triển khai thực hiện giám sát tại địa bàn dân cư còn lúng túng, phát hiện các sai sót, vi phạm chưa nhiều.

Một số địa phương, sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chưa thường xuyên, đồng bộ; chính quyền còn xem nhẹ vai trò phối hợp thực hiện và giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, chưa tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc triển khai các hoạt động giám sát việc thực hiện của chính quyền cơ sở theo quy định của pháp luật.

4. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng và các quy định của pháp luật về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, nhất là tuyên truyền các mô hình, điển hình, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện QCDC ở cơ sở chưa thường xuyên. Nội dung, phương pháp tuyên truyền ở một số cơ sở chưa đầy đủ và toàn diện, vẫn còn một bộ phận người dân chưa tiếp cận đầy đủ về quyền và nghĩa vụ thực hiện dân chủ của mình.

Hoạt động của BCD thực hiện QCDC cơ sở ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn hình thức, chất lượng chưa cao, chưa thực sự quan tâm tới việc triển khai và thực hiện QCDC.

Việc niêm yết, công khai các nội dung để dân biết theo quy định của Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 được thực hiện chủ yếu tại trụ sở UBND cấp xã và thông qua hệ thống truyền thanh ở cơ sở. Nhiều lĩnh vực niêm yết còn chung chung, nội dung công khai chưa đầy đủ, kịp thời, thiếu cụ thể nên chưa tạo thuận lợi cho người dân khi tiếp cận thông tin. Nhiều thôn, tổ dân phố chưa có nơi sinh hoạt cộng đồng, chế độ phụ cấp cho cán bộ thôn, tổ dân phố còn nhiều khó khăn cũng ảnh hưởng đến hiệu quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

Việc chỉ đạo nắm bắt tình hình nhân dân và xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, vi phạm nội quy, quy chế, cũng như việc chỉ đạo rà soát, bổ sung hoàn thiện các loại nội quy, quy chế để thực hiện dân chủ của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, kịp thời.

Sự phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội trong việc vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước chưa thường xuyên. Công tác phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước còn hạn chế.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Thứ nhất, nơi nào người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện dân chủ, coi đó là mục tiêu, động lực phát triển địa phương, thì nơi đó dân chủ được thực hiện tốt, đảm bảo thực chất, hiệu quả; chú trọng xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, nội bộ đoàn kết, các phong trào thi đua phát triển mạnh, sinh hoạt trong cơ quan, cộng

đồng dân cư dân chủ, cởi mở, thân thiện... thì đời sống mọi mặt của đại bộ phận nhân dân ở nơi đó không ngừng được cải thiện.

Thứ hai, phải thường xuyên gắn thực hiện QCDC ở cơ sở với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, phát triển kinh tế xã hội, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo thực hiện và vận động quần chúng nhân dân thực hiện QCDC trong mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương. Phải gắn thực hiện QCDC với việc đảm bảo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho quần chúng nhân dân. Phát huy dân chủ đi đôi với đề cao kỷ cương phép nước; tránh dân chủ hình thức.

Thứ ba, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của các cơ quan Nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; xử lý nghiêm minh đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; đổi mới và nâng cao chất lượng các hình thức lấy ý kiến Nhân dân.

Thứ tư, trong quá trình triển khai thực hiện QCDC phải gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị và các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là “Dân vận khéo” trong xây dựng nông thôn mới; trong thực hiện các nhiệm vụ được giao, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân; phát huy vai trò hạt nhân, tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

Thứ năm, các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao dân trí, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; chú trọng tuyên truyền các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, đến thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quyền và nghĩa vụ công dân.

Thứ sáu, Ban chỉ đạo về thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp phải chủ động tham mưu cho cấp ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở; ban hành chương trình công tác hàng năm làm cơ sở để tổ chức thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chú trọng công tác sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả. Qua đó, kịp thời rút kinh nghiệm, phát hiện nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt; đồng thời phê bình nhắc nhở, xử lý những cá nhân, tổ chức thực hiện không tốt QCDC ở cơ sở.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Tập trung công tác tuyên truyền, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp tỉnh Lâm Đồng và Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII gắn với Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 120- KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) “Về tiếp tục đẩy

mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”; Công văn số 2868-CV/TU, ngày 19/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “V/v tiếp tục thực hiện Kết luận số 120 -KL/TW của Bộ Chính trị”.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế, quy định của từng cơ quan, đơn vị cho phù hợp với quy định của pháp luật, gắn việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, nghiệp vụ, quy trình thực hành dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cơ sở, các cơ quan hành chính. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân. Xây dựng phong cách, lề lối làm việc của cán bộ công chức trong giao tiếp, ứng xử với dân trong giải quyết các công việc theo yêu cầu nhiệm vụ được giao, xem đây là tiêu chí để đánh giá, xếp loại cán bộ công chức, đảng viên hàng năm.

Tăng cường phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện QCDC ở các loại hình; phối hợp, tạo điều kiện, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát và phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng đảng, chính quyền gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt các văn bản của Trung ương, Quốc hội và của Chính phủ về thực hiện QCDC ở cơ sở để không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về dân chủ và thực hành dân chủ. Những vấn đề “dân biết, dân bàn, dân giám sát” phải được cụ thể hóa thực hiện nghiêm túc trên mọi lĩnh vực của đời sống. Mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân đi đôi với giữ gìn kỷ cương, trật tự.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo thực hiện QCDC ở cơ sở, kết hợp thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, đưa nội dung này vào đề xét tổ chức đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh hàng năm.

3. Tiếp tục đổi mới phương thức và hoạt động của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng ngày càng sát dân, tôn trọng ý kiến của nhân dân với phương châm “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, tạo điều kiện để nhân dân tham gia hoạt động giám sát. Kịp thời giải quyết những yêu cầu chính đáng của Nhân dân tránh để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp và kéo dài gây “điểm nóng”.

4. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong việc đẩy mạnh thực hiện QCDC. Nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc ban hành và thực hiện các cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến quyền, nghĩa vụ công dân, xem đây là một nội dung quan trọng trong việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban TTND, Ban GSĐTCD ở xã, phường, thị trấn. Tạo cơ chế và bố trí kinh phí phù hợp để Ban TTND và Ban GSĐTCD triển khai thực hiện đúng và đầy đủ chức năng giám sát của mình theo quy định của pháp luật. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở cơ quan, đơn vị.

6. Xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực xã hội và sức dân, đảm bảo dân chủ, tôn trọng lắng nghe và tiếp thu ý kiến của các tầng lớp nhân dân. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về thông báo, công khai để Nhân dân biết; những nội dung Nhân dân bàn và quyết định; những nội dung phải lấy ý kiến Nhân dân trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; những nội dung nhân dân giám sát..., đưa các nội dung này đến với từng khu dân cư nhằm đảm bảo quyền dân chủ thực sự của người dân, làm cơ sở phát huy sự tham gia của nhân dân trong xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

7. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn chỉ đạo củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp đủ số lượng, nâng cao chất lượng. Gắn trách nhiệm của từng cá nhân được phân công phụ trách với từng địa phương, đơn vị. Tăng cường tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện dân chủ ở các loại hình.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở, chú trọng những ngành, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; thực hiện kiểm tra đột xuất, kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, lĩnh vực; đề cao việc tự kiểm tra của các địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh sai phạm; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân. Hàng năm tiến hành sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đảng đoàn Quốc hội

Đề nghị Quốc hội sớm ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở để đảm bảo các chế tài xử lý khi vi phạm.

2. Đối với Ban Cán sự đảng Chính phủ

Đề nghị Ban Cán sự đảng Chính phủ cần quy định các biện pháp chế tài đủ mạnh kèm theo Pháp lệnh, Nghị định để việc chấp hành các quy định được nghiêm chỉnh, thực hiện đúng pháp luật.

3. Đối với các bộ, ngành Trung ương

Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị

định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp và sửa đổi Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định thời gian tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức vào tháng 01 năm sau là phù hợp, bởi thời điểm đó công tác đánh giá kết quả hoạt động; xếp loại chất lượng công chức, viên chức; công tác thi đua, khen thưởng đã hoàn thành.

Nơi nhận:

- BCĐ QCDC TW, Ban Dân vận TW,
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Chỉ đạo QCDC các huyện, thành ủy,
- Ban Dân vận các huyện, thành ủy,
- Các thành viên BCĐ và thành viên Tổ chuyên viên BCĐ QCDC tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, BCĐ QCDC tỉnh, XD2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn